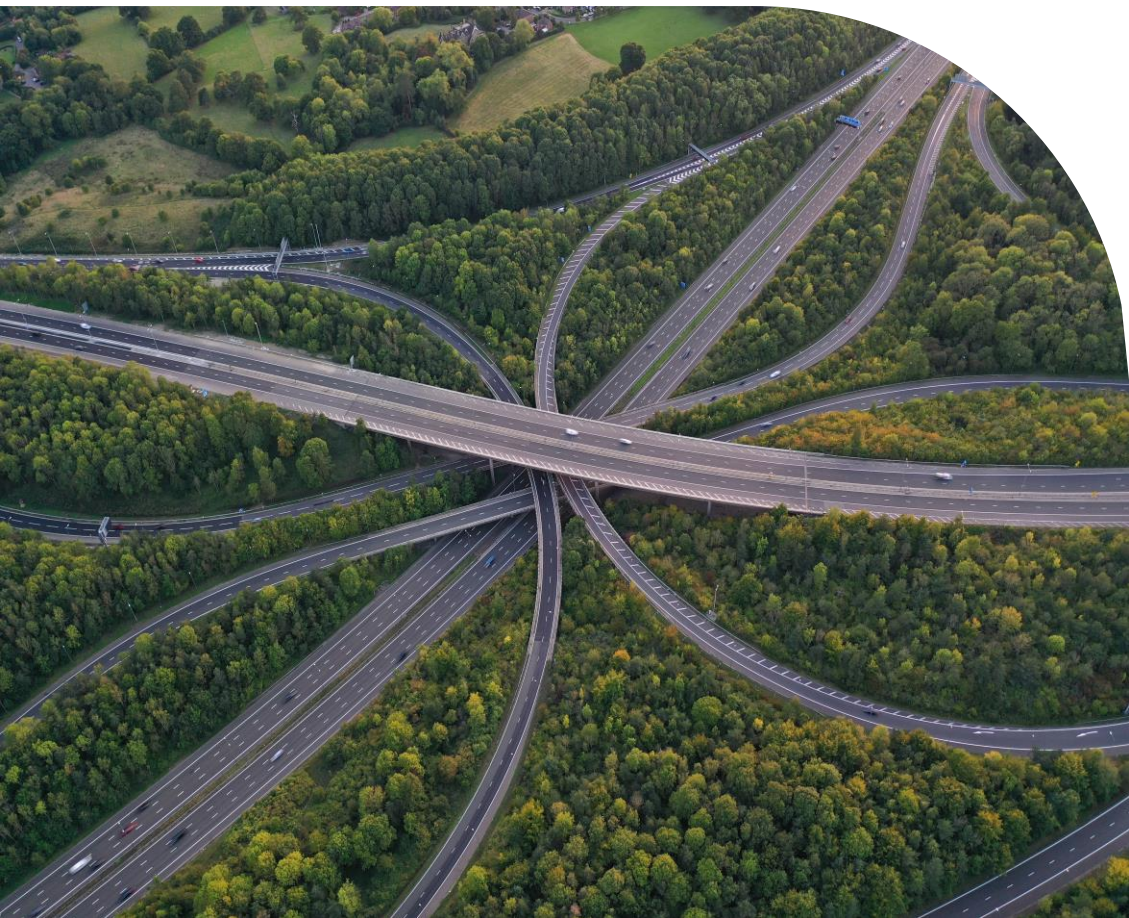


Hướng dẫn các thay đổi Chuẩn mực Báo cáo Tài chính Quốc tế

Hướng dẫn dành cho người lập báo cáo tài chính IFRS

Ấn phẩm năm 2025



Tuyên bố từ chối trách nhiệm quan trọng:

Ấn phẩm này đã được phát triển như một nguồn thông tin tham khảo. Ấn phẩm này chỉ nhằm mục đích hướng dẫn và việc áp dụng nội dung của ấn phẩm vào các tình huống cụ thể sẽ phụ thuộc vào từng trường hợp hoàn cảnh liên quan cụ thể. Mặc dù ấn phẩm đã được trình bày với sự cẩn trọng, những người sử dụng tài liệu này để hỗ trợ đánh giá việc tuân thủ Chuẩn mực Báo cáo Tài chính Quốc tế cần được đào tạo đầy đủ và có kinh nghiệm thực hiện. Người dùng ấn phẩm này không nên chỉ dựa trên nội dung có trong tài liệu này mà không xem xét và tham khảo các tư vấn chuyên môn. Grant Thornton (Vietnam) Limited, cũng như bất kỳ nhân viên nào của công ty cũng như bất kỳ công ty thành viên nào hoặc đối tác hoặc nhân viên của Grant Thornton, đều không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với bất kỳ sai sót nào có thể xảy ra, dù do sơ suất hay lý do khác, hoặc bất kỳ tổn thất nào, dù gây ra thế nào, do bất kỳ người nào gây ra từ việc sử dụng hoặc đặt bất kỳ sự tin cậy nào vào ấn phẩm này.

Mục lục

Giới thiệu	4
Ngày có hiệu lực của Chuẩn mực mới	5
Chuẩn mực có hiệu lực từ ngày 1 tháng 1 năm 2023	6
IFRS 17 – Hợp đồng bảo hiểm	7
Thuế thu nhập hoãn lại liên quan đến tài sản và nợ phải trả phát sinh từ một giao dịch đơn lẻ (Sửa đổi IAS 12)	12
Định nghĩa ước tính kế toán (Sửa đổi IAS 8)	13
Trình bày chính sách kế toán (Sửa đổi IAS 1 và báo cáo thực hành 2)	14
Cải cách thuế quốc tế – Quy tắc mô hình hai trụ cột (Sửa đổi IAS 12)	15
Chuẩn mực có hiệu lực từ ngày 1 tháng 1 năm 2024	16
Phân loại nợ ngắn hạn hoặc dài hạn (Sửa đổi IAS 1)	17
Các khoản nợ dài hạn theo các cam kết (Sửa đổi IAS 1)	18
Nghĩa vụ thuê trong việc bán và cho thuê lại (Sửa đổi đối với IFRS 16)	19
Thỏa thuận tài chính với nhà cung cấp (Sửa đổi IAS 7 và IFRS 7)	20
Chuẩn mực có hiệu lực từ ngày 1 tháng 1 năm 2025	21
Ngoại tệ thiếu khả năng trao đổi (Sửa đổi IAS 21)	22
Chuẩn mực có hiệu lực từ ngày 1 tháng 1 năm 2026	23
Sửa đổi phân loại và đo lường công cụ tài chính (Sửa đổi IFRS 9 và IFRS 7)	24



Ấn phẩm này được thiết kế để cung cấp cho người lập báo cáo và người soát xét báo cáo tài chính IFRS thông tin tổng quan các thay đổi gần đây đối với Chuẩn mực Báo cáo Tài chính Quốc tế. Ấn phẩm này bao gồm cả Chuẩn mực và Giải thích mới đã được ban hành và những sửa đổi đối với những chuẩn mực hiện hữu.

Các nội dung mới trong phiên bản 2025

Ấn phẩm năm 2025 được cập nhật cho thay đổi của Chuẩn mực Báo cáo Tài chính Quốc tế (IFRS) được công bố từ ngày 1 tháng 1 năm 2024 và ngày 31 tháng 12 năm 2024.

Ấn phẩm này sẽ giúp bạn hoàn thiện báo cáo tài chính hàng năm kết thúc ngày 31 tháng 3 năm 2024, ngày 30 tháng 6 năm 2024, ngày 30 tháng 9 năm 2024, ngày 31 tháng 12 năm 2024 và ngày 31 tháng 3 năm 2025.

Nội dung

Bảng ngày có hiệu lực ở trang tiếp theo liệt kê tất cả các thay đổi được đề cập trong ấn phẩm và ngày có hiệu lực của các chuẩn mực.

Cách sử dụng ấn phẩm

Xác định những thay đổi sẽ ảnh hưởng đến việc lập báo cáo IFRS

Bảng ngày có hiệu lực đã được ký hiệu màu để giúp các doanh nghiệp xây dựng kế hoạch lập một báo cáo tài chính IFRS vào cuối năm tài chính, và xác định:

- Những thay đổi bắt buộc có hiệu lực lần đầu tiên
- Thay đổi chưa có hiệu lực
- Những thay đổi đã có hiệu lực.

Trường hợp một thay đổi chưa có hiệu lực bắt buộc đối với một năm tài chính cụ thể, đơn vị vẫn có thể áp dụng sớm các chuẩn mực (tùy thuộc vào luật pháp địa phương và khả năng có thể đáp ứng đầy đủ các yêu cầu).

Trường hợp các thay đổi đã có hiệu lực nhưng đơn vị vẫn chưa thực hiện áp dụng, đơn vị phải trình bày một số thuyết minh nhất định theo IAS 8 'Chính sách kế toán, những thay đổi trong ước tính kế toán và sai sót'. Những thông tin được yêu cầu thuyết minh bao gồm việc các Chuẩn mực mới hoặc Giải thích sửa đổi đã được ban hành nhưng các chuẩn mực này chưa được áp dụng và thông tin liên quan đến việc đánh giá tác động có thể có đối với báo cáo tài chính trong thời gian áp dụng lần đầu chưa được biết hoặc ước tính hợp lý.

Xác định tác động của những thay đổi trong ấn phẩm

Đối với mỗi thay đổi được đề cập trong ấn phẩm, chúng tôi có đánh giá tác động do việc áp dụng thay đổi. Các phần này tập trung vào hai câu hỏi:

- Bao nhiêu đơn vị sẽ bị ảnh hưởng?
- Tác động đến các đơn vị bị ảnh hưởng là gì?

Hệ thống màu sắc cho biết đánh giá của chúng tôi về câu trả lời cho những câu hỏi này.

Ngày có hiệu lực của Chuẩn mực mới

Theo các chuẩn mực ban hành tại ngày 31 tháng 12 năm 2024

Chuẩn mực	Tên chuẩn mực hoặc hướng dẫn	Ngày hiệu lực cho kỳ báo cáo bắt đầu ngày hoặc sau ngày	Áp dụng sớm ?	31 tháng 3 năm 2024	30 tháng 6 năm 2024	30 tháng 9 năm 2024	31 tháng 12 năm 2024	31 tháng 3 năm 2025
IFRS 17	Hợp đồng bảo hiểm	1 tháng 1 năm 2023	v	Có hiệu lực cho lần đầu áp dụng	Có hiệu lực cho lần đầu áp dụng	Có hiệu lực cho lần đầu áp dụng	Đã có hiệu lực áp dụng bắt buộc	Đã có hiệu lực áp dụng bắt buộc
IFRS 17	Sửa đổi hợp đồng bảo hiểm IFRS 17	1 tháng 1 năm 2023	v					
IFRS 4	Gia hạn miễn trừ tạm thời áp dụng IFRS 9 (Sửa đổi IFRS 4)	1 tháng 1 năm 2023	v					
IFRS 17	Áp dụng lần đầu IFRS 17 và IFRS 9 – Thông tin so sánh (Sửa đổi IFRS 17)	1 tháng 1 năm 2023	v					
IAS 12	Thuế thu nhập hoãn lại liên quan đến tài sản và nợ phải trả phát sinh từ một giao dịch đơn lẻ (Sửa đổi IAS 12)	1 tháng 1 năm 2023	v					
IAS 8	Định nghĩa ước tính kế toán (Sửa đổi IAS 8)	1 tháng 1 năm 2023	v					
IAS 1	Trình bày chính sách kế toán (Sửa đổi IAS 1 và Báo cáo thực hành 2)	1 tháng 1 năm 2023	v					
IAS 12	Cải cách thuế quốc tế – Quy tắc mô hình hai trụ cột (Sửa đổi IAS 12)	1 tháng 1 năm 2023	v	Chưa có hiệu lực	Chưa có hiệu lực	Chưa có hiệu lực	Có hiệu lực cho lần đầu áp dụng	Có hiệu lực cho lần đầu áp dụng
IFRS cho SMEs	Cải cách thuế quốc tế – Quy tắc mô hình hai trụ cột (Sửa đổi Chuẩn mực IFRS dành cho doanh nghiệp vừa và nhỏ)	1 tháng 1 năm 2023	v					
IAS 1	Phân loại nợ ngắn hạn hoặc dài hạn (Sửa đổi IAS 1)	1 tháng 1 năm 2024	v					
IAS 1	Các khoản nợ dài hạn theo các cam kết (Sửa đổi IAS 1)	1 tháng 1 năm 2024	v					
IFRS 16	Nghĩa vụ thuế trong việc bán và cho thuê lại (Sửa đổi đối với IFRS 16)	1 tháng 1 năm 2024	v					
IAS 7 và IFRS 7	Thỏa thuận tài chính với nhà cung cấp (Sửa đổi IAS 7 và IFRS 7)	1 tháng 1 năm 2024	v					
IAS 21	Thiếu khả năng trao đổi (Sửa đổi IAS 21)	1 tháng 1 năm 2025	v				Chưa có hiệu lực	Chưa có hiệu lực
IFRS 9 và IFRS 7	Sửa đổi về phân loại và đo lường Công cụ tài chính (Sửa đổi IFRS 9 và IFRS 7)	1 tháng 1 năm 2026	v					
Chuẩn mực khác	Những cải tiến hàng năm đối với Chuẩn mực Kế toán IFRS – Lần thứ 11	1 tháng 1 năm 2026	v					
IFRS 9 và IFRS 7	Hợp đồng tham chiếu điện phụ thuộc vào thiên nhiên (Sửa đổi IFRS 9 và IFRS 7)	1 tháng 1 năm 2026	v					
IFRS 18	Trình bày và thuyết minh trong báo cáo tài chính	1 tháng 1 năm 2027	v	Chưa có hiệu lực	Chưa có hiệu lực	Chưa có hiệu lực	Chưa có hiệu lực	Chưa có hiệu lực
IFRS 19	Các công ty con không có trách nhiệm giải trình trước công chúng: Trình bày thông tin	1 tháng 1 năm 2027	v					

Mã màu cho biết thời điểm những thay đổi được đề cập trong ấn phẩm có hiệu lực liên quan đến thời điểm kết thúc năm báo cáo tài chính cụ thể được nêu trong bảng.

Chưa có hiệu lực

Có hiệu lực cho lần đầu áp dụng

Đã có hiệu lực áp dụng bắt buộc

Chuẩn mực có hiệu lực từ ngày 1 tháng 1 năm 2023

Các Chuẩn mực và Sửa đổi sau đây có hiệu lực đối với các kỳ báo cáo bắt đầu vào hoặc sau ngày 1 tháng 1 năm 2023.

Chuẩn mực và Sửa đổi bao gồm:

- IFRS 17 'Hợp đồng bảo hiểm', bao gồm:
 - Sửa đổi IFRS 17
 - Gia hạn miễn trừ áp dụng tạm thời IFRS 9 (Sửa đổi IFRS 4)
 - Áp dụng lần đầu IFRS 17 và IFRS 9 – Thông tin so sánh (Sửa đổi IFRS 17)
- Thuế thu nhập hoãn lại liên quan đến tài sản và nợ phải trả phát sinh từ một giao dịch đơn lẻ (Sửa đổi IAS 12)
- Định nghĩa về ước tính kế toán (Sửa đổi IAS 8)
- Công bố chính sách kế toán (Sửa đổi IAS 1 và Tuyên bố thực hành 2)
- Cải cách thuế quốc tế – Mô hình quy tắc hai trụ cột (Sửa đổi IAS 12)
- Cải cách thuế quốc tế – Mô hình quy tắc hai trụ cột (Sửa đổi Chuẩn mực IFRS dành cho doanh nghiệp vừa và nhỏ)



IFRS 17 – Hợp đồng bảo hiểm

Vào tháng 5 năm 2017, sau hơn 20 năm phát triển, Ủy Ban Chuẩn mực Kế toán Quốc tế (IASB) đã công bố IFRS 17 'Hợp đồng bảo hiểm'. Khoảng thời gian hoàn thành kéo dài này là do một số yếu tố bao gồm:

- Thông lệ địa phương rất đa dạng về kế toán lĩnh vực bảo hiểm
- Một loạt các sản phẩm cụ thể, ảnh hưởng về thuế và các quy định theo các vùng lãnh thổ phải được đánh giá bởi mô hình đo lường thống nhất
- Yêu cầu phù hợp với các Chuẩn mực khác đã được được IASB công bố gần đây, chẳng hạn như IFRS 9 'Công cụ tài chính' và IFRS 15 'Doanh thu từ hợp đồng với Khách hàng', và ở một mức độ nào đó đối với các chuẩn mực khác đang được soạn thảo.

Chuẩn mực mới thay thế IFRS 4 "Hợp đồng bảo hiểm" được xuất bản năm 2004. IFRS 4 được thiết kế như một chuẩn mực tạm thời và do đó cho phép các đơn vị phát hành hợp đồng bảo hiểm thực hiện kế toán bằng cách sử dụng các chính sách đã được phát triển theo chuẩn mực kế toán địa phương trước đây của họ. Điều này có nghĩa là các đơn vị tiếp tục sử dụng nhiều phương pháp kế toán khác nhau cho hợp đồng bảo hiểm, gây khó khăn cho việc so sánh và đối chiếu các hoạt động báo cáo tài chính của các đơn vị tương tự.

IFRS 17 giải quyết các yêu cầu so sánh do IFRS 4 tạo ra bằng cách yêu cầu tất cả các hợp đồng bảo hiểm phải được hạch toán một cách nhất quán, mang lại lợi ích cho cả bên mua và các công ty bảo hiểm. Chúng tôi tổng hợp ngắn gọn về một số nội dung chính được đề cập trong Chuẩn mực mới dưới đây:

Phạm vi

IFRS 17 áp dụng cho tất cả các hợp đồng bảo hiểm mà một đơn vị phát hành (bao gồm cả tái bảo hiểm); hợp đồng tái bảo hiểm đơn vị nắm giữ; và hợp đồng đầu tư với tính năng quyền tham gia tùy ý, miễn là đơn vị cũng phát hành hợp đồng bảo hiểm. Chuẩn mực này không phải là một chuẩn mực kế toán dành riêng cho ngành bảo hiểm. Chuẩn mực áp dụng cho bất kỳ tổ chức lập báo cáo tài chính nào phát hành hợp đồng bảo hiểm. Do đó, các đơn vị áp dụng cần nghiên cứu thận trọng để đảm bảo các yêu cầu đặt ra trong IFRS 17 không bị bỏ qua.

IFRS 17 định nghĩa hợp đồng bảo hiểm là hợp đồng trong đó một bên (tổ chức phát hành) chấp nhận rủi ro bảo hiểm đáng kể từ một bên khác (chủ hợp đồng) bằng cách đồng ý bồi thường bên mua bảo hiểm nếu có một sự kiện không chắc chắn cụ thể trong tương lai (sự kiện được bảo hiểm) ảnh hưởng bất lợi đến người mua bảo hiểm.

Định nghĩa này tương tự như định nghĩa trong IFRS 4. Ngoài ra, IFRS 17 cung cấp hướng dẫn về cách đánh giá tầm quan trọng của rủi ro bảo hiểm dựa trên khả năng xảy ra tổn thất trên cơ sở giá trị hiện tại (chứ không phải danh nghĩa) và cách đánh giá thay đổi về mức độ rủi ro bảo hiểm.

Đo lường

IFRS 17 yêu cầu đơn vị phát hành hợp đồng bảo hiểm trình bày trên báo cáo tình hình tài chính số tổng cộng:

- Dòng tiền thực hiện – ước tính hiện tại số tiền mà công ty bảo hiểm kỳ vọng thu được từ phí bảo hiểm và thanh toán các yêu cầu bồi thường, lợi ích và chi phí, bao gồm cả điều chỉnh về thời gian và rủi ro của các dòng tiền đó, và
- Lãi dịch vụ cam kết – lợi nhuận dự kiến cho cung cấp bảo hiểm trong tương lai (tức là lợi nhuận chưa thực hiện).

Việc đo lường dòng tiền thực hiện phản ánh giá trị hiện tại của bất kỳ khoản lãi suất bảo đảm và lựa chọn tài chính nào có trong hợp đồng bảo hiểm.

Để phản ánh tốt hơn những thay đổi về nghĩa vụ và rủi ro bảo hiểm, IFRS 17 yêu cầu đơn vị cập nhật dòng tiền thực hiện tại mỗi ngày lập báo cáo, sử dụng các ước tính hiện tại nhất quán với các thông tin thị trường liên quan. Điều này có nghĩa là các nghĩa vụ bảo hiểm sẽ được hạch toán bằng cách sử dụng các giá trị hiện tại thay cho các chi phí đã phát sinh, và chấm dứt việc sử dụng dữ liệu trước đây khi chính sách này được ban hành.

Tỷ lệ chiết khấu hiện tại cũng được yêu cầu phải được sử dụng. Yếu tố này sẽ phản ánh đặc điểm của dòng tiền phát sinh từ trách nhiệm của hợp đồng bảo hiểm, thay đổi so với trước đây trường hợp nhiều đơn vị sử dụng tỷ lệ chiết khấu dựa trên lợi nhuận kỳ vọng từ tài sản đảm bảo nợ phải trả cho hợp đồng bảo hiểm.

Doanh thu không được ghi nhận bằng phí bảo hiểm gốc mà bằng với thay đổi về bất kỳ nghĩa vụ hợp đồng nào được đánh giá trong kỳ báo cáo.

Hiệu quả hoạt động bảo hiểm

IFRS 17 yêu cầu đơn vị cung cấp thông tin phân biệt hai cách công ty bảo hiểm thu được lợi nhuận từ hợp đồng bảo hiểm:

- Kết quả dịch vụ bảo hiểm, mô tả lãi hoặc lỗ thu được từ việc cung cấp bảo hiểm
- Kết quả tài chính, bao gồm:
 - Thu nhập đầu tư từ việc quản lý tài sản tài chính
 - Chi phí tài chính bảo hiểm phát sinh từ nghĩa vụ bảo hiểm - điều này bao gồm ảnh hưởng của tỷ lệ chiết khấu và các biến tài chính khác về giá trị nghĩa vụ bảo hiểm.

Khi áp dụng IFRS 17, những thay đổi trong ước tính phí bảo hiểm dự kiến và các khoản thanh toán liên quan đến phạm vi bảo hiểm tương lai sẽ điều chỉnh lợi nhuận dự kiến – tức là biên độ lợi nhuận dịch vụ theo hợp đồng cho một nhóm hợp đồng bảo hiểm sẽ tăng lên hoặc giảm đi do tác động của những thay đổi đó.

Tác động của những thay đổi trong ước tính sau đó sẽ được ghi nhận là lãi hoặc lỗ trong thời hạn bảo hiểm còn lại như là lợi nhuận dịch vụ theo hợp đồng thu được thông qua việc cung cấp dịch vụ bảo hiểm.

Những hợp đồng bị lỗ

Để phân loại khác biệt về lợi nhuận giữa các hợp đồng bảo hiểm hiện hữu, IFRS 17 yêu cầu đơn vị phân tách các nhóm hợp đồng dự kiến sẽ thua lỗ so với các hợp đồng khác.

Trước tiên, các đơn vị nên xác định danh mục hợp đồng bảo hiểm có những rủi ro tương tự và được quản lý cùng nhau. Khi đã xác định được danh mục các hợp đồng, đơn vị chia mỗi danh mục đầu tư thành các nhóm theo tiêu chí khác biệt về lợi nhuận kỳ vọng của hợp đồng.

Nếu số tiền mà công ty bảo hiểm dự kiến trả cho một hợp đồng dưới hình thức khiếu nại, lợi ích và chi phí vượt quá số tiền mà công ty bảo hiểm dự kiến thu được từ phí bảo hiểm, tại thời điểm bắt đầu hợp đồng hoặc sau đó, hợp đồng xác định bị lỗ và phần chênh lệch sẽ được ghi nhận ngay vào báo cáo lãi hoặc lỗ.

Hợp đồng tái bảo hiểm

Chuẩn mực quy định mô hình đo lường riêng áp dụng cho hợp đồng tái bảo hiểm nắm giữ. Mô hình cho phép sửa đổi đối với hợp đồng ngắn hạn đủ điều kiện và tham gia hợp đồng tái bảo hiểm.

Trình bày thông tin

Báo cáo tình hình tài chính

Báo cáo tình hình tài chính phải được trình bày riêng biệt chú thích tài sản và nghĩa vụ phát sinh theo hợp đồng bảo hiểm đã phát hành và hợp đồng tái bảo hiểm nắm giữ.

Ngược lại với các thông lệ hiện tại trong nhiều nguyên tắc kế toán địa phương được chấp nhận chung (GAAP), các đơn vị nên áp dụng trình bày số tổng hợp, bao gồm các hợp đồng, mà là tài sản, không được cân trừ vào hợp đồng là nợ phải trả và ngược lại. IFRS 17 không hướng dẫn yêu cầu bố cục cho báo cáo tình hình tài chính. Các đơn vị lập báo cáo phải tuân theo các yêu cầu chung của IAS 1 'Trình bày về Báo cáo tài chính' nhưng cần đảm bảo có một số thuyết minh được trình bày ở mức tối thiểu trên báo cáo tài chính.

Báo cáo kết quả hoạt động tài chính – đo lường doanh thu và chi phí

IFRS 17 không hướng dẫn quy định bắt buộc về trình bày báo cáo kết quả kinh doanh. Các đơn vị báo cáo phải tuân theo nguyên tắc và yêu cầu của IAS 1 và quy tắc đo lường của IFRS 17, yêu cầu doanh thu và chi phí phát sinh được trình bày trong lãi hoặc lỗ không bao gồm bất kỳ cấu phần hoạt động đầu tư.

Đo lường doanh thu hợp đồng bảo hiểm

Ghi nhận doanh thu là nội dung mà IFRS 17 có những thay đổi đáng kể so với yêu cầu kế toán theo các GAAP địa phương khác nhau trước đây. Doanh thu trước đây thường được ghi nhận bằng cách tham khảo số tiền bảo hiểm nhận được hoặc phải thu.

Theo IFRS 17, doanh thu phản ánh tổng thay đổi trong nghĩa vụ trong phạm vi bảo hiểm còn lại liên quan đến phạm vi bảo hiểm và dịch vụ trong khoảng thời gian mà đơn vị dự kiến sẽ nhận được phí bảo hiểm.

Thuyết minh thông tin

Mục tiêu yêu cầu công bố thông tin của IFRS 17 là trình bày thông tin cho phép người sử dụng báo cáo tài chính đánh giá tác động của hợp đồng trong phạm vi áp dụng của Chuẩn mực đối với tình hình tài chính của đơn vị, hiệu quả tài chính và dòng tiền. Các đơn vị nên cung cấp thông tin định lượng và định tính về số tiền ghi nhận trong báo cáo tài chính, các xét đoán quan trọng (và những thay đổi của chúng) cũng như bản chất và mức độ rủi ro phát sinh từ các hợp đồng trong phạm vi của Chuẩn mực.

Các đơn vị báo cáo phải tuân theo các yêu cầu của IAS 1 về tính trọng yếu và tập hợp khi quyết định căn cứ tập hợp phù hợp để công bố thông tin. Loại hợp đồng, khu vực địa lý hoặc phân khúc phải báo cáo như được xác định trong IFRS 8 'Báo cáo bộ phận hoạt' đều là những ví dụ được đề xuất nhưng không bắt buộc theo Chuẩn mực.

Tác động của IFRS 17 đối với các đơn vị không phải doanh nghiệp bảo hiểm

IFRS 17 không phải là hướng dẫn dành riêng cho ngành bảo hiểm. Chuẩn mực này quy định các nguyên tắc cần được áp dụng cho hợp đồng đáp ứng định nghĩa về hợp đồng bảo hiểm trong IFRS 17, bất kể tình trạng pháp lý và quy định của tổ chức phát hành chúng.

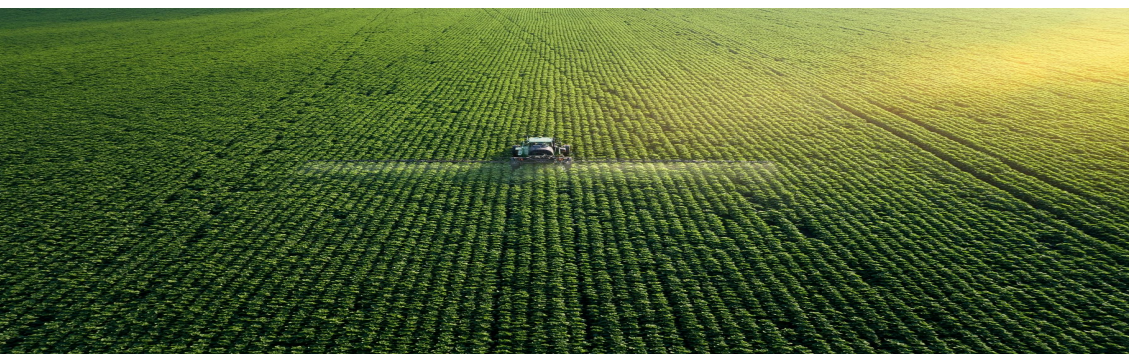
Do đó, những đơn vị không phải doanh nghiệp bảo hiểm cần phải cân trọng với khả năng hợp đồng họ đã phát hành (hoặc có thể phát hành trong tương lai) có thể nằm trong phạm vi của Chuẩn mực này. Điều này có thể dẫn đến những thay đổi đáng kể trong kế toán.

Ngày có hiệu lực và chuyển đổi

IFRS 17 có ngày hiệu lực sửa đổi là ngày 1 tháng 1 năm 2023 nhưng có thể được áp dụng sớm hơn với điều kiện đơn vị áp dụng IFRS 9 và IFRS 15 vào hoặc trước ngày áp dụng lần đầu Chuẩn mực (và tuân theo mọi yêu cầu do cơ quan pháp luật địa phương áp đặt). Ngày có hiệu lực đã được sửa đổi vào tháng 6 năm 2020 như một phần của loạt sửa đổi đối với IFRS 17 – xem bên dưới để biết thêm chi tiết.

Sửa đổi IFRS 17

Sau những lo ngại của các bên liên quan, vào tháng 6 năm 2020, IASB đã ban hành 'Sửa đổi IFRS 17' (Bản sửa đổi). Mục đích của những sửa đổi là để giải quyết những mối quan ngại này và giúp các đơn vị dễ dàng chuyển đổi và triển khai hơn Chuẩn mực. Những sửa đổi này cũng có hiệu lực đối với các kỳ báo cáo bắt đầu vào hoặc sau ngày 1 tháng 1 năm 2023.



Nội dung thay đổi	Mô tả
Ngày hiệu lực của IFRS 17 và miễn trừ tạm thời IFRS 9	Các sửa đổi hoãn ngày có hiệu lực của IFRS 17 thêm hai năm kể từ kỳ báo cáo năm bắt đầu vào hoặc sau ngày 1 tháng 1 năm 2021 đến kỳ báo cáo thường niên bắt đầu vào hoặc sau ngày 1 tháng 1 năm 2023. Các sửa đổi cũng mở rộng miễn trừ tạm thời (bao gồm trong IFRS 4) áp dụng IFRS 9 trong hai năm và đơn vị áp dụng miễn trừ sẽ phải áp dụng IFRS 9 cho kỳ báo cáo năm bắt đầu vào hoặc sau ngày 1 tháng 1 năm 2023.
Loại trừ phạm vi	Các sửa đổi bổ sung thêm các phạm vi loại trừ đối với hợp đồng thẻ tín dụng cung cấp bảo hiểm và loại trừ phạm vi tùy chọn cho khoản vay hợp đồng chuyển giao rủi ro bảo hiểm cao.
Phục hồi dự kiến dòng tiền mua bảo hiểm	Những sửa đổi bao gồm hướng dẫn về ghi nhận việc mua bảo hiểm dòng tiền liên quan đến việc dự kiến gia hạn hợp đồng, bao gồm cả các điều khoản chuyển đổi và hướng dẫn về dòng tiền mua bảo hiểm được ghi nhận trong giao dịch hợp nhất kinh doanh doanh nghiệp.
Biên lợi nhuận dịch vụ theo hợp đồng được phân bổ cho lợi nhuận dịch vụ hoàn vốn đầu tư và dịch vụ liên quan đến đầu tư	Nội dung sửa đổi làm rõ việc áp dụng biên dịch vụ theo hợp đồng (CSM) được phân bổ cho dịch vụ hoàn vốn đầu tư và dịch vụ liên quan đến đầu tư và thay đổi các yêu cầu công bố thông tin tương ứng.
Khả năng áp dụng phương án giảm thiểu rủi ro	Các sửa đổi mở rộng phương án giảm thiểu rủi ro bao gồm hợp đồng tái bảo hiểm nắm giữ và các công cụ phái sinh phi tài chính.
Báo cáo tài chính giữa niên độ	Các sửa đổi làm rõ việc áp dụng IFRS 17 trong báo cáo tài chính giữa niên độ cho phép lựa chọn chính sách kế toán ở cấp đơn vị báo cáo.
Hợp đồng tái bảo hiểm nắm giữ - thu hồi tổn thất trên hợp đồng bảo hiểm cơ bản	Các sửa đổi yêu cầu đơn vị, tại thời điểm ghi nhận ban đầu, ghi nhận các khoản lỗ từ các hợp đồng bảo hiểm phát sinh lỗ được phát hành, đồng thời ghi nhận lợi nhuận từ tái bảo hiểm hợp đồng nắm giữ.
Trình bày trong báo cáo tình hình tài chính	Các sửa đổi yêu cầu đơn vị phải trình bày riêng biệt trong báo cáo tình hình tài chính giá trị ghi sổ của danh mục đầu tư của hợp đồng bảo hiểm được phát hành là tài sản và là nợ phải trả chứ không phải là nhóm bảo hiểm.
Sửa đổi và chuyển tiếp	Các sửa đổi bổ sung thêm các biện pháp hỗ trợ chuyển tiếp cho việc hợp nhất kinh doanh, ngày áp dụng phương án giảm thiểu rủi ro và việc sử dụng phương pháp chuyển tiếp giá trị hợp lý.
Sửa đổi nhỏ	Các sửa đổi bổ sung thêm những thay đổi nhỏ trong đó việc soạn thảo Chuẩn mực đã thực hiện không đạt được kết quả dự kiến của IASB.

Gia hạn miễn trừ tạm thời khi áp dụng IFRS 9 đối với IFRS 4

Năm 2020, IASB cũng ban hành thêm các sửa đổi đối với Chuẩn mực bảo hiểm hiện tại IFRS 4, ‘Gia hạn thời hạn tạm thời Miễn áp dụng IFRS 9 (Sửa đổi IFRS 4)’, để các đơn vị vẫn có thể áp dụng IFRS 9 cùng với IFRS 17 cho đến ngày 1 tháng 1 năm 2023.

Áp dụng lần đầu IFRS 17 và IFRS 9 – Thông tin So sánh (Sửa đổi IFRS 17)

Trong năm 2021, IASB sau đó đã ban hành một sửa đổi phạm vi hẹp khác IFRS 17 được áp dụng khi chuyển đổi sang Chuẩn mực mới. Tuy nhiên, sửa đổi này không ảnh hưởng đến nội dung khác theo yêu cầu của IFRS 17.

IFRS 17 và IFRS 9 có các yêu cầu chuyển đổi khác nhau. Đối với một số công ty bảo hiểm, những khác biệt này có thể gây ra sự không phù hợp về kế toán tạm thời giữa tài sản tài chính và nghĩa vụ hợp đồng bảo hiểm trong thông tin so sánh trình bày trong báo cáo tài chính khi áp dụng IFRS 17 và IFRS 9 lần đầu tiên.

Việc sửa đổi sẽ giúp các công ty bảo hiểm tránh được những rủi ro kế toán không phù hợp tạm thời này và do đó sẽ cải thiện nội dung thông tin so sánh đối với nhà đầu tư. Chuẩn mực giải quyết vấn đề này bằng cách cho phép các công ty bảo hiểm tùy chọn để trình bày thông tin so sánh về tài sản tài chính.

Ảnh hưởng đến doanh nghiệp

Một số

Số lượng đơn vị bị ảnh hưởng

IFRS 17 là Chuẩn mực về hợp đồng bảo hiểm do bất kỳ đơn vị báo cáo nào phát hành. Đây không phải là một Chuẩn mực được soạn thảo cụ thể cho ngành bảo hiểm. Trong khi các công ty bảo hiểm sẽ bị ảnh hưởng nhiều nhất, tác động của chuẩn mực này cũng sẽ được ảnh hưởng vượt ra ngoài các đơn vị được phép kinh doanh các hoạt động bảo hiểm theo quy định.

Cao

Tác động lên các đơn vị bị ảnh hưởng

IFRS 17 thay đổi căn bản cách kế toán hợp đồng bảo hiểm. Chuẩn mực ảnh hưởng rất lớn đến báo cáo tình hình tài chính của các đơn vị có hợp đồng bảo hiểm. Hiện nay có sự đa dạng lớn trong cách hạch toán các hợp đồng bảo hiểm vì IFRS 17 được thiết lập để hài hòa các thông lệ kế toán này và sẽ chuyển đổi dữ liệu, con người, giải pháp công nghệ và quan hệ nhà đầu tư. Chi phí thực hiện có thể sẽ cao khi các đơn vị áp dụng Chuẩn mực mới.



Thuế thu nhập hoãn lại liên quan đến tài sản và nợ phải trả phát sinh từ một giao dịch đơn lẻ (Sửa đổi IAS 12)

Tháng 5 năm 2021, IASB đã ban hành 'Thuế hoãn lại liên quan đến tài sản và nợ phải trả phát sinh từ một giao dịch đơn lẻ' (Bản sửa đổi IAS 12).

Nội dung sửa đổi

Trong những trường hợp cụ thể, đơn vị được miễn ghi nhận thuế thu nhập hoãn lại khi đơn vị đó ghi nhận lần đầu tài sản hoặc nợ phải trả. Thực tế có sự đa dạng về việc liệu sự miễn trừ áp dụng cho các giao dịch như cho thuê và nghĩa vụ ngừng hoạt động. Đây là những giao dịch mà các đơn vị ghi nhận cả tài sản và nợ phải trả.

Các sửa đổi yêu cầu đơn vị ghi nhận thuế thu nhập hoãn lại đối với một số giao dịch nhất định (ví dụ: hợp đồng thuê và nghĩa vụ ngừng hoạt động) làm phát sinh số thuế phải nộp và số được khấu trừ bằng nhau từ các chênh lệch tạm thời tại ghi nhận ban đầu.

Các sửa đổi làm rõ rằng việc miễn trừ ghi nhận ban đầu được quy định trong IAS 12 'Thuế thu nhập' không được áp dụng và các đơn vị phải ghi nhận thuế thu nhập hoãn lại đối với các giao dịch này. Mục đích của việc sửa đổi là giảm sự phức tạp trong việc ghi nhận thuế thu nhập hoãn lại đối với hợp đồng thuê và nghĩa vụ ngừng hoạt động.

Các sửa đổi có hiệu lực cho các kỳ báo cáo hàng năm bắt đầu vào hoặc sau ngày 1 tháng 1 năm 2023, và cho phép được áp dụng sớm.

Ảnh hưởng đến doanh nghiệp

Nhiều

Số lượng đơn vị bị ảnh hưởng

Các sửa đổi ảnh hưởng đến tất cả các đơn vị có hợp đồng thuê theo IFRS 16 'Thuê' và mọi nghĩa vụ ngừng hoạt động.

Thấp

Tác động lên các đơn vị bị ảnh hưởng

Tác động này đến việc ghi nhận ban đầu của các giao dịch với mục đích giảm bớt sự đa dạng trong việc áp dụng. Trong nhiều trường hợp yêu cầu này sẽ không có tác động đáng kể.



Định nghĩa ước tính kế toán (Sửa đổi IAS 8)

Tháng 2 năm 2021, IASB đã ban hành các sửa đổi đối với IAS 8 để làm rõ cách các đơn vị phân biệt những thay đổi chính sách kế toán và những thay đổi ước tính kế toán.

Nội dung sửa đổi

Các sửa đổi bao gồm định nghĩa về ‘ước tính kế toán’ cũng như các sửa đổi khác đối với IAS 8 sẽ giúp các đơn vị phân biệt thay đổi chính sách kế toán với thay đổi ước tính kế toán.

Việc phân biệt hai loại thay đổi này là quan trọng vì những thay đổi trong chính sách kế toán thường áp dụng hồi tố cho các giao dịch và sự kiện trong quá khứ, trong khi những thay đổi trong ước tính kế toán được áp dụng đối với kỳ vọng cho các giao dịch và sự kiện trong tương lai.

Các sửa đổi có hiệu lực cho các kỳ báo cáo hàng năm bắt đầu vào hoặc sau ngày 1 tháng 1 năm 2023, hoặc cho phép các đơn vị được áp dụng sớm.

Ảnh hưởng đến doanh nghiệp

- Nhiều

Số lượng đơn vị bị ảnh hưởng
Các sửa đổi ảnh hưởng đến tất cả các đơn vị có khả năng có thay đổi ước tính kế toán hoặc thay đổi chính sách kế toán.
- Trung bình

Tác động lên các đơn vị bị ảnh hưởng
Những sửa đổi này có khả năng tác động đáng kể nếu đơn vị kết luận sai một giao dịch là thay đổi trong ước tính kế toán chứ không phải là thay đổi chính sách kế toán hoặc ngược lại.



Trình bày chính sách kế toán (Sửa đổi IAS 1 và báo cáo thực hành 2)

Tháng 2 năm 2021, IASB đã ban hành các sửa đổi đối với IAS 1 và báo cáo thực hành 2 ‘Đưa ra các xét đoán trọng yếu’ nhằm cải thiện việc công bố chính sách kế toán.

Nội dung sửa đổi

Các sửa đổi đối với IAS 1 yêu cầu đơn vị báo cáo phải trình bày chính sách kế toán trọng yếu thay vì các chính sách kế toán quan trọng. Các sửa đổi của báo cáo thực hành 2 cung cấp hướng dẫn về cách áp dụng khái niệm trọng yếu đối với việc công bố chính sách kế toán.

Những sửa đổi này được ban hành dựa trên các ý kiến nhận được về việc các đơn vị cần thêm hướng dẫn khi xác định chính sách kế toán nào cần được công bố.

Các sửa đổi có hiệu lực cho các kỳ báo cáo hàng năm bắt đầu vào hoặc sau ngày 1 tháng 1 năm 2023, hoặc cho phép các đơn vị được áp dụng sớm.

Ảnh hưởng đến doanh nghiệp

- Nhiều

Số lượng đơn vị bị ảnh hưởng
Các sửa đổi ảnh hưởng đến tất cả các đơn vị khi trình bày chính sách kế toán trên báo cáo tài chính.
- Trung bình

Tác động lên các đơn vị bị ảnh hưởng
Sửa đổi này ảnh hưởng đến chính sách kế toán được trình bày có thể ảnh hưởng đến quyết định của nhà đầu tư.



Cải cách thuế quốc tế – Quy tắc mô hình hai trụ cột (Sửa đổi IAS 12)

Tháng 5 năm 2023, IASB đã ban hành các sửa đổi đối với IAS 12 để cho phép các đơn vị được miễn trừ tạm thời việc kế toán thuế thu nhập hoãn lại phát sinh từ cải cách thuế quốc tế thực hiện bởi Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD). Các sửa đổi đưa ra cả ngoại lệ tạm thời và một số yêu cầu trình bày thông tin mục tiêu.

OECD đã công bố Quy tắc mô hình hai trụ cột vào tháng 12 năm 2021 để đảm bảo rằng các công ty đa quốc gia lớn (tức là các tập đoàn với doanh thu từ 750 triệu EUR trở lên ở hai trong số bốn năm gần đây nhất) sẽ phải chịu thuế suất tối thiểu là 15%. Cải cách dự kiến sẽ được áp dụng ở hầu hết các khu vực lãnh thổ cho kỳ kế toán bắt đầu vào hoặc sau ngày 1 tháng 1 năm 2024.

Tuy nhiên, trong khi có những phản ứng tích cực từ các khu vực lãnh thổ trên thế giới về việc thực hiện những thay đổi này, đã có những mối quan ngại của một số tổ chức về việc không chắc chắn đối với kế toán thuế thu nhập hoãn lại phát sinh từ việc thực hiện của những quy tắc này. Vì vậy, IASB đã có hành động nhanh chóng để giải quyết vấn đề này và đưa ra hướng dẫn về những thông tin yêu cầu các đơn vị cần trình bày trên báo cáo tài chính.

Nội dung sửa đổi

Những sửa đổi:

- Cho phép miễn ghi nhận kế toán tạm thời đối với thuế thu nhập hoãn lại phát sinh từ việc thực hiện Hiệp định cải cách thuế quốc tế (Quy tắc mô hình hai trụ cột). Mục đích của ngoại lệ này là để mang lại sự nhất quán trong việc áp dụng IAS 12 khi lập báo cáo tài chính theo quy định.

- Yêu cầu trình bày thông tin bổ sung – yêu cầu này nhằm vào rủi ro về thuế thu nhập của đơn vị phát sinh từ cải cách của OECD trong các giai đoạn mà Mô hình Hai Trụ cột đã được ban hành hoặc về cơ bản đã được ban hành nhưng chưa có hiệu lực. Mục đích của việc công bố thông tin này là giúp các nhà đầu tư với sự hiểu biết của họ về mức độ rủi ro của đơn vị lập báo cáo đối với những cải cách thuế này, đặc biệt trước bất kỳ cuộc cải cách thuế nội địa ở nước ngoài có hiệu lực. Các sửa đổi cung cấp hướng dẫn về cách thông tin này có thể được trình bày để đáp ứng mục tiêu trên.

Ngày có hiệu lực và chuyển đổi

Các đơn vị có thể được áp dụng ngoại lệ tạm thời ngay sau khi các sửa đổi được công bố nhưng khi áp dụng sự miễn trừ này, đơn vị phải cung cấp trình bày thông tin cho nhà đầu tư trong kỳ báo cáo hàng năm bắt đầu từ vào hoặc sau ngày 1 tháng 1 năm 2023.

Ảnh hưởng đến doanh nghiệp

Một số

Số lượng đơn vị bị ảnh hưởng

Quy tắc Hai Trụ cột chỉ áp dụng cho các công ty đa quốc gia lớn và hoạt động ở các khu vực có thuế thấp.

Trung bình

Tác động lên các đơn vị bị ảnh hưởng

Những sửa đổi sẽ giúp các đơn vị tiết kiệm đáng kể về thời gian, chi phí và nỗ lực báo cáo và sẽ được yêu cầu để đánh giá tác động kế toán liên quan đến kết quả nghĩa vụ thuế phát sinh từ việc thực hiện Quy tắc Mô hình hai trụ cột.



Hướng dẫn các thay đổi Chuẩn mực Báo cáo Tài chính Quốc tế
Ấn phẩm năm 2025

Chuẩn mực có hiệu lực từ ngày 1 tháng 1 năm 2024

Các Sửa đổi sau đây có hiệu lực đối với các kỳ báo cáo bắt đầu vào hoặc sau ngày 1 tháng 1 năm 2024.

Đơn vị có thể áp dụng những thay đổi này sớm tùy thuộc vào pháp luật địa phương và các yêu cầu cụ thể của các sửa đổi. Các sửa đổi bao gồm:

- Phân loại nợ ngắn hạn hoặc dài hạn (Sửa đổi IAS 1)
- Các khoản nợ dài hạn theo các thỏa thuận (Sửa đổi IAS 1)
- Trách nhiệm thuê tài sản trong việc bán và cho thuê lại (Sửa đổi đối với IFRS 16)
- Thỏa thuận tài chính cho nhà cung cấp (Sửa đổi IAS 7 và IFRS 7)

Phân loại nợ ngắn hạn hoặc dài hạn (Sửa đổi IAS 1)

Tháng 1 năm 2020, IASB đã công bố ‘Phân loại nợ ngắn hạn hoặc dài hạn (Sửa đổi IAS 1)’, theo đó Chuẩn mực cung cấp hướng dẫn về việc liệu một khoản nợ được phân loại là ngắn hạn hay dài hạn.

IAS 1 yêu cầu khi một đơn vị có quyền trì hoãn vô điều kiện thanh toán khoản nợ trong thời gian ít nhất là 12 tháng kể từ ngày kết thúc hợp đồng, khoản nợ đó có thể được phân loại là dài hạn. Nếu không, khoản nợ đó được phân loại là ngắn hạn. Một số đơn vị lập báo cáo tài chính thấy quy định này gây nhầm lẫn và dẫn đến việc phân loại khác nhau đối với các khoản nợ tương tự nhau, và làm cho các nhà đầu tư khó so sánh.

Do đó, IASB đã ban hành sửa đổi IAS 1 để làm rõ hướng dẫn đã ban hành trước đây và khắc phục vấn đề nêu trên.

Nội dung sửa đổi

Các sửa đổi chi tiết hóa hướng dẫn được nêu trong IAS 1 thông qua:

- Làm rõ rằng việc phân loại nghĩa vụ ngắn hạn hay dài hạn đều dựa trên quyền quyết định thanh toán của đơn vị tại thời điểm cuối kỳ báo cáo
- Nêu rõ những kỳ vọng của ban giám đốc đối với việc liệu họ sẽ trì hoãn việc thanh toán hay không không ảnh hưởng đến phân loại nợ phải trả
- Bổ sung hướng dẫn về các điều kiện cho vay và cách thức thực hiện các điều kiện này có thể tác động đến việc phân loại

- Bao gồm các yêu cầu về nghĩa vụ có thể được thanh toán thông qua sử dụng các công cụ tài chính của đơn vị.

Ngày có hiệu lực và chuyển đổi

Sửa đổi ban đầu có hiệu lực từ kế toán kỳ bắt đầu vào hoặc sau ngày 1 tháng 1 năm 2022. Tuy nhiên, IASB quyết định cho các đơn vị thêm thời gian để thực hiện bất kỳ thay đổi phân loại nào có thể xảy ra do các sửa đổi nêu trên. Do đó, vào tháng 10 năm 2022, IASB đã thay đổi ngày sửa đổi có hiệu lực và sửa đổi này sẽ có hiệu lực từ ngày 1 tháng 1 năm 2024.

Các sửa đổi phải được áp dụng hồi tố. Các đơn vị được phép áp dụng sớm với điều kiện đơn vị phải trình bày thông tin về việc áp dụng sớm.

Ảnh hưởng đến doanh nghiệp

Số lượng đơn vị bị ảnh hưởng

Các sửa đổi ảnh hưởng đến các đơn vị có các hợp đồng vay do đó tác động có thể lớn.

Tác động lên các đơn vị bị ảnh hưởng

Những sửa đổi này có thể có tác động đáng kể đến việc trình bày các khoản vay của đơn vị, từ đó có thể ảnh hưởng đến các chỉ số tài chính quan trọng.



Các khoản nợ dài hạn theo các cam kết (Sửa đổi IAS 1)

Tháng 11 năm 2022, IASB đã ban hành một số sửa đổi đối với IAS 1 nhằm cải thiện việc công bố thông tin về nợ dài hạn với các cam kết.

IAS 1 yêu cầu đơn vị phân loại nợ là ngắn hạn nếu không thể tránh việc phải trả nợ trong vòng 12 tháng sau ngày báo cáo. Tuy nhiên, đơn vị có thể cần phải tuân thủ theo các thỏa thuận trong cùng thời gian đó, điều này có thể đặt câu hỏi liệu khoản nợ có nên được phân loại là dài hạn hay không. Ví dụ, một khoản vay dài hạn có thể trở thành nợ ngắn hạn nếu đơn vị không tuân thủ các cam kết của hợp đồng vay trong khoảng thời gian 12 tháng sau ngày báo cáo.

Nội dung sửa đổi

Các sửa đổi được nêu trong 'Các khoản nợ dài hạn theo các cam kết (Sửa đổi IAS 1)' quy định cụ thể tại báo cáo ngày, đơn vị không cần phải đánh giá các cam kết cần phải tuân thủ trong tương lai khi xem xét phân loại các khoản nợ là ngắn hạn hay dài hạn. Tuy nhiên, đơn vị cần phải công bố thông tin về các cam kết này trong phần thuyết minh báo cáo tài chính.

Thông qua các sửa đổi này, IASB muốn cho phép các nhà đầu tư hiểu rõ các rủi ro mà khoản nợ đó có thể phải được hoàn trả sớm và do đó cải thiện thông tin được cung cấp về các khoản nợ dài hạn.

Những sửa đổi được áp dụng cho kỳ báo cáo bắt đầu vào hoặc sau ngày 1 tháng 1 năm 2024. Các đơn vị được phép áp dụng sớm với điều kiện đơn vị phải trình bày thông tin về việc áp dụng sớm.

Ngày có hiệu lực trùng với ngày sửa đổi của IAS 1 được ban hành trước đó vào năm 2020 'Phân loại nợ phải trả là ngắn hạn hoặc dài hạn'. Tham khảo mục liên trước để biết chi tiết về những sửa đổi này.

Ảnh hưởng đến doanh nghiệp

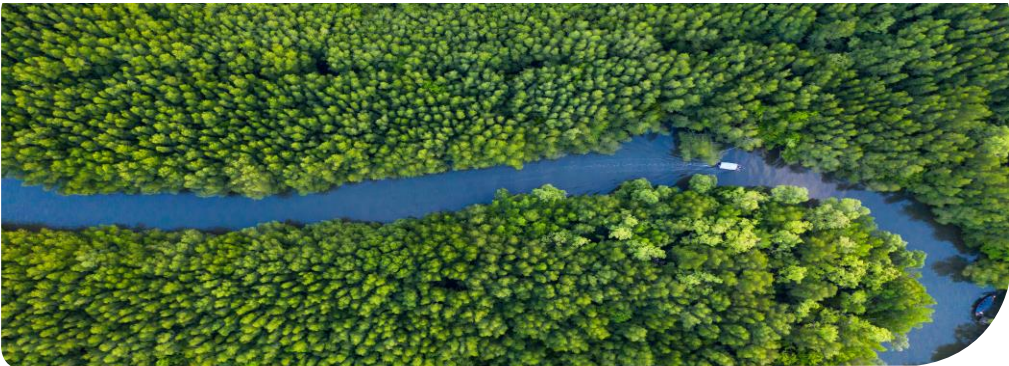
- Nhiều

Số lượng đơn vị bị ảnh hưởng

Các sửa đổi ảnh hưởng đến các đơn vị có thỏa thuận vay vốn do đó có thể có tác động lớn.
- Trung bình

Tác động lên các đơn vị bị ảnh hưởng

Những sửa đổi này có thể có tác động đáng kể đến việc trình bày các khoản vay của đơn vị, từ đó có thể ảnh hưởng đến các chỉ số tài chính quan trọng.



Nghĩa vụ thuê trong việc bán và cho thuê lại (Sửa đổi đối với IFRS 16)

Tháng 9 năm 2022, IASB đã ban hành sửa đổi IFRS 16, bổ sung yêu cầu kế toán bán và thuê lại tài sản sau ngày giao dịch.

Nội dung sửa đổi

IASB hiện đã ban hành hướng dẫn bổ sung trong IFRS 16 về kế toán các giao dịch bán và cho thuê lại. Trước đây IFRS 16 chỉ bao gồm hướng dẫn cách hạch toán các giao dịch bán và giao dịch thuê lại chính tài sản tại ngày giao dịch. Tuy nhiên, Chuẩn mực không quy định kế toán tiếp theo khi báo cáo việc bán và cho thuê lại sau ngày giao dịch.

Việc không có quy định trên có thể dẫn đến rủi ro khi kế toán các khoản thanh toán tiền thuê bao gồm các khoản thanh toán tiền thuê biến đổi, việc sửa đổi hoặc thay đổi điều khoản thuê có thể dẫn việc người bán-người thuê ghi nhận một khoản lợi nhuận từ quyền sử dụng tài sản thuê mà họ nắm giữ mặc dù không có giao dịch hoặc sự kiện nào có đã xảy ra để làm phát sinh lợi ích đó.

Do đó, IASB quyết định bổ sung yêu cầu đo lường sau ngày giao dịch bán và cho thuê lại đối với IFRS 16.

Những sửa đổi được áp dụng cho kỳ báo cáo bắt đầu vào hoặc sau ngày 1 tháng 1 năm 2024. Các đơn vị được phép áp dụng sớm với điều kiện đơn vị phải trình bày thông tin về việc áp dụng sớm.

Ảnh hưởng đến doanh nghiệp

Một số

Số lượng đơn vị bị ảnh hưởng

Các sửa đổi ảnh hưởng đến các đơn vị kế toán bán và giao dịch thuê lại.

Thấp

Tác động lên các đơn vị bị ảnh hưởng

Những sửa đổi này sẽ chỉ ảnh hưởng đến các hạch toán giao dịch bán và cho thuê lại. Mặc dù giá trị giao dịch có thể là trọng yếu, trong hầu hết các trường hợp sửa đổi này có thể không có tác động đáng kể.



Thỏa thuận tài chính với nhà cung cấp (Sửa đổi IAS 7 và IFRS 7)

Tháng 5 năm 2023, IASB đã sửa đổi IAS 7 'Báo cáo lưu chuyển tiền tệ' và IFRS 7 'Công cụ tài chính: Công bố thông tin' yêu cầu việc tăng cường các công bố thông tin để nâng cao tính minh bạch của các thỏa thuận tài chính với nhà cung cấp và ảnh hưởng đến các khoản nợ, dòng tiền và rủi ro thanh khoản của đơn vị.

Nội dung sửa đổi

Các sửa đổi yêu cầu bổ sung thông tin cần công bố ngoài các các thông tin hiện tại trong hai chuẩn mực này.

Các thông tin được yêu cầu công bố:

- Các điều khoản và điều kiện của thỏa thuận
- Số tiền nợ phải trả là một phần của thỏa thuận, số tiền chi tiết mà nhà cung cấp đã nhận được khoản thanh toán từ tổ chức cung cấp nguồn tài chính và trình bày rõ nợ phải trả được trình bày ở đâu trên báo cáo tình hình tài chính
- Phạm vi ngày thanh toán đến hạn
- Thông tin rủi ro thanh khoản.

Những yêu cầu công bố thông tin bổ sung này nhằm cung cấp thông tin cụ thể hơn cho nhà đầu tư muốn nắm bắt các thông tin về các thỏa thuận tài chính của nhà cung cấp, mà ở một số khu vực trên thế giới được biết đến nhiều hơn như các thỏa thuận mua bán nợ.

Ngày có hiệu lực và chuyển đổi

Các sửa đổi đối với IAS 7 và IFRS 7 có hiệu lực đối với báo cáo bắt đầu vào hoặc sau ngày 1 tháng 1 năm 2024.

Ảnh hưởng đến doanh nghiệp

Một số

Số lượng đơn vị bị ảnh hưởng

Các sửa đổi áp dụng cho tất cả các đơn vị tham gia vào các thỏa thuận tài chính với nhà cung cấp.

Trung bình

Tác động lên các đơn vị bị ảnh hưởng

Những sửa đổi sẽ yêu cầu phải chuẩn bị những thông tin mới với thông tin chi tiết hơn về các thỏa thuận tài chính với nhà cung cấp. Tùy thuộc vào độ phức tạp hoặc số lượng của những thỏa thuận như vậy, thông tin cần công bố có thể đáng kể.





Chuẩn mực có hiệu lực từ ngày 1 tháng 1 năm 2025

Các Sửa đổi sau đây có hiệu lực đối với các kỳ báo cáo bắt đầu vào hoặc sau ngày 1 tháng 1 năm 2025.

Đơn vị có thể áp dụng những thay đổi này sớm tùy thuộc vào pháp luật địa phương và các yêu cầu cụ thể của các sửa đổi. Các sửa đổi bao gồm:

- Ngoại tệ thiếu khả năng trao đổi (Sửa đổi IAS 21)

Ngoại tệ thiếu khả năng trao đổi (Sửa đổi IAS 21)

Tháng 8 năm 2023, IASB đã sửa đổi IAS 21 ‘Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái’ để làm rõ cách phương pháp lập báo cáo tài chính thực hiện khi đơn vị báo cáo các giao dịch ngoại tệ, chuyển đổi báo cáo tài chính cho hoạt động ở nước ngoài hoặc trình bày báo cáo tài chính bằng một loại tiền tệ khác trong điều kiện các loại tiền tệ có liên quan không có khả năng trao đổi trong thời gian dài.

Nội dung sửa đổi

Các sửa đổi bao gồm cả những cập nhật về hướng dẫn để hỗ trợ kế toán các khoản mục ngoại tệ một cách chính xác và tăng mức độ công bố thông tin cần thiết để giúp người sử dụng báo cáo tài chính hiểu tác động của việc thiếu khả năng trao đổi tiền tệ đối với báo cáo tài chính. Những sửa đổi bao gồm:

- Đưa ra định nghĩa về việc liệu một loại tiền tệ có thể trao đổi được và quá trình mà một đơn vị nên đánh giá khả năng trao đổi này. Nội dung này được trình bày tại hướng dẫn trong Phụ lục A mới
- Cung cấp hướng dẫn về cách đơn vị nên ước tính tỷ giá hối đoái giao ngay trong trường hợp một loại tiền tệ không có khả năng trao đổi
- Yêu cầu công bố thông tin bổ sung trong trường hợp một đơn vị đã ước tính tỷ giá hối đoái giao ngay do thiếu khả năng trao đổi, bao gồm cả bản chất và tác động tài chính về việc thiếu khả năng trao đổi và chi tiết về tỷ giá hối đoái giao ngay được sử dụng và quá trình ước tính.

Các yêu cầu công bố thông tin bổ sung cung cấp thông tin hữu ích về mức độ không chắc chắn của ước tính và rủi ro phát sinh đối với đơn vị do thiếu khả năng trao đổi.

Những sửa đổi được áp dụng cho kỳ báo cáo bắt đầu vào hoặc sau ngày 1 tháng 1 năm 2025. Các đơn vị được phép áp dụng sớm với điều kiện đơn vị phải trình bày thông tin về việc áp dụng sớm.

Ảnh hưởng đến doanh nghiệp



Số lượng đơn vị bị ảnh hưởng

Những sửa đổi này chỉ ảnh hưởng đến các đơn vị được yêu cầu báo cáo các giao dịch ngoại tệ trong trường hợp có giao dịch giữa các loại tiền tệ thiếu khả năng trao đổi.



Tác động lên các đơn vị bị ảnh hưởng

Các đơn vị bị ảnh hưởng có thể được yêu cầu điều chỉnh giá trị ghi sổ của các khoản mục tiền tệ đã được chuyển đổi từ một loại ngoại tệ thiếu khả năng trao đổi và sẽ được yêu cầu cung cấp thêm thông tin về cách thức xác định tỷ giá hối đoái mới.



Chuẩn mực có hiệu lực từ ngày 1 tháng 1 năm 2026

Các Sửa đổi sau đây có hiệu lực đối với các kỳ báo cáo bắt đầu vào hoặc sau ngày 1 tháng 1 năm 2026.

Đơn vị có thể áp dụng những thay đổi này sớm tùy thuộc vào pháp luật địa phương và các yêu cầu cụ thể của các sửa đổi. Các sửa đổi bao gồm:

- Sửa đổi cách phân loại và đo lường Công cụ tài chính (Sửa đổi IFRS 9 và IFRS 7)
- Những cải tiến hàng năm đối với Chuẩn mực Kế toán IFRS – Lần thứ 11
- Hợp đồng điện phụ thuộc vào thiên nhiên (Sửa đổi IFRS 9 và IFRS 7)

Sửa đổi phân loại và đo lường công cụ tài chính (Sửa đổi tới IFRS 9 và IFRS 7)

Tháng 5 năm 2024, IASB đã sửa đổi IFRS 9 và IFRS 7, sau khi thực hiện hoạt động Đánh giá sau thực hiện (PIR) của IFRS 9.

Kết quả hoạt động Đánh giá sau thực hiện của IASB về yêu cầu phân loại và đo lường trong IFRS 9 và IFRS 7 kết luận rằng về tổng thể, các yêu cầu đặt ra trong hai chuẩn mực có thể được áp dụng một cách nhất quán và chúng cũng cung cấp thông tin hữu ích cho người sử dụng báo cáo tài chính. Tuy nhiên, kết quả PIR đã cho thấy một số khu vực có thể được cải thiện và bao gồm:

- Hạch toán việc thanh toán tài sản tài chính hoặc nợ tài chính phải trả sử dụng hệ thống thanh toán điện tử, và
- Áp dụng các yêu cầu đối với đánh giá các tính chất của dòng tiền cam kết đến tài sản tài chính với các đặc điểm liên quan các vấn đề về môi trường, xã hội và quản trị (ESG).

Để giải quyết những vấn đề này và cải thiện tính rõ ràng và hiểu biết, IASB đã ban hành các sửa đổi đối với phân loại và đo lường các công cụ tài chính để thúc đẩy tính nhất quán.

Nội dung sửa đổi

Chấm dứt ghi nhận các công cụ tài chính khi một hệ thống thanh toán điện tử được sử dụng

IFRS 9 bổ sung hướng dẫn mới về trường hợp một khoản nợ tài chính cần được dừng ghi nhận khi đã được tất toán bằng thanh toán điện tử. Trước đây, đơn vị báo cáo cần phải đợi đến ngày giao dịch thanh toán để ghi giảm nợ phải trả, nhưng hướng dẫn mới cho phép ghi giảm nợ phải trả trước ngày thanh toán nếu:

- Khoản thanh toán không thể rút, ngừng hoặc hủy
- Đơn vị báo cáo không còn khả năng quản lý tiền sử dụng để thanh toán, và
- Rủi ro thanh toán liên quan đến thanh toán điện tử hệ thống là không đáng kể.

Phân loại tài sản tài chính

Dòng tiền theo hợp đồng là khoản thanh toán gốc và lãi trên số tiền gốc chưa thanh toán

IFRS 9 luôn yêu cầu doanh nghiệp xem xét các đặc điểm của dòng tiền theo hợp đồng để phân loại tài sản tài chính một cách phù hợp. Các sửa đổi cung cấp một số hướng dẫn bổ sung để giúp một doanh nghiệp đánh giá xem dòng tiền theo hợp đồng của tài sản tài chính có phù hợp với một thỏa thuận cho vay cơ bản hay không. Do tầm quan trọng của quyết định này, hướng dẫn mới đã được cung cấp, bao gồm các ví dụ về dòng tiền theo hợp đồng là khoản thanh toán gốc và lãi trên số tiền gốc chưa thanh toán, để xác định các thỏa thuận có phù hợp với một thỏa thuận cho vay cơ bản hay không.

IFRS 9 cũng mô tả một số tình huống nhất định trong đó tài sản tài chính có thể có dòng tiền theo hợp đồng được mô tả là tiền gốc và lãi, nhưng các khoản thanh toán được thực hiện không thực sự đại diện cho một thỏa thuận cho vay cơ bản. Trường hợp này có thể xảy ra nếu một tài sản tài chính có điều khoản không truy đòi. Các sửa đổi đối với IFRS 9 đưa ra định nghĩa rõ ràng hơn về quyền không truy đòi, hiện được định nghĩa là tài sản tài chính mà quyền cuối cùng của đơn vị sở hữu trong việc nhận dòng tiền bị giới hạn theo hợp đồng đối với dòng tiền do các tài sản cụ thể tạo ra.

Các công cụ liên kết theo hợp đồng

IFRS 9 cũng đã được cập nhật để cung cấp hướng dẫn bổ sung để làm rõ các đặc điểm của các công cụ liên kết theo hợp đồng cũng như định nghĩa về nhóm cơ sở được sử dụng để đánh giá xem một giao dịch có chứa các công cụ liên kết theo hợp đồng hay không. Các sửa đổi cũng chỉ rõ rằng các giao dịch có chứa nhiều công cụ nợ không phải là hợp đồng tự động với nhiều công cụ liên kết theo hợp đồng, và do đó, chúng phải được đánh giá cẩn thận trước khi đưa ra quyết định cuối cùng.

Các sửa đổi được thực hiện đối với các công bố
thông tin về công cụ tài chính

Các khoản đầu tư vào công cụ vốn được chỉ định theo giá
trị hợp lý thông qua thu nhập toàn diện khác

Các sửa đổi đối với IFRS 7 bổ sung các quy định công bố
thông tin bắt buộc mới cho bất kỳ khoản đầu tư nào vào
công cụ vốn được chỉ định theo giá trị hợp lý thông qua
thu nhập toàn diện khác. Những sửa đổi này bao gồm
các công bố thông tin về lãi hoặc lỗ theo giá trị hợp lý
được trình bày trong thu nhập toàn diện khác trong kỳ,
thể hiện riêng lãi hoặc lỗ theo giá trị hợp lý liên quan đến
các khoản đầu tư đã hủy ghi nhận hoặc nắm giữ, cũng
như việc chuyển lãi hoặc lỗ tích lũy trong vốn chủ sở hữu
liên quan đến các khoản đầu tư đã hủy ghi nhận.

Các điều khoản hợp đồng có thể thay đổi số tiền dòng tiền
theo hợp đồng dựa trên các sự kiện tiềm tàng

IFRS 7 đã được sửa đổi để yêu cầu các công bố thông tin
mới bổ sung cho từng loại tài sản tài chính được đo
lường theo giá trị phân bổ hoặc giá trị hợp lý thông qua
thu nhập toàn diện khác, cũng như các khoản nợ tài
chính được đo lường theo giá trị phân bổ. Khi có các điều
khoản hợp đồng có thể thay đổi dòng tiền theo hợp đồng
dựa trên kết quả của một sự kiện tiềm tàng không liên
quan trực tiếp đến rủi ro cho vay cơ bản, thì hiện tại, một
doanh nghiệp phải công bố một số thông tin nhất định
xung quanh sự kiện tiềm tàng liên quan cũng như những
thay đổi có thể xảy ra đối với dòng tiền và giá trị ghi sổ
gộp và chi phí phân bổ của tài sản hoặc nợ tài chính liên
quan. Những công bố thông tin mới này hiện cũng được
phản ánh trong IFRS 19.

Ngày có hiệu lực và quá trình chuyển đổi

Các sửa đổi có hiệu lực từ các kỳ báo cáo hàng năm
bắt đầu vào hoặc sau ngày 1 tháng 1 năm 2026. Đơn vị
được phép áp dụng sớm các Chuẩn mực này, với lựa
chọn áp dụng tất cả các sửa đổi cùng một lúc và công
bố việc áp dụng sớm đó hoặc chỉ áp dụng các sửa đổi
đối với các phần Hướng dẫn áp dụng cho kỳ trước đó
và công bố việc áp dụng.

Doanh nghiệp cần áp dụng các sửa đổi này hồi tố. Tuy
nhiên, doanh nghiệp không phải trình bày lại các kỳ
trước đó để phản ánh việc áp dụng các sửa đổi trừ khi
doanh nghiệp đó có thể chứng minh rõ ràng rằng không
đánh giá lại các thông tin quá khứ để thực hiện những
thay đổi đó.

Ảnh hưởng đến doanh nghiệp

Nhiều

Số lượng đơn vị bị ảnh hưởng

Các yếu tố cụ thể của các sửa đổi có thể
không liên quan đến tất cả các doanh
nghiệp, tuy nhiên, xét đến phạm vi các vấn
đề đang được giải quyết, nhiều doanh
nghiệp sẽ cần xem xét hướng dẫn cập nhật
về những vấn đề này.

Trung
bình

Tác động lên các đơn vị bị ảnh hưởng

Các sửa đổi đối với IFRS 9 phần lớn cung
cấp sự làm rõ các yêu cầu hiện có, thay vì
các yêu cầu mới. Với điều này, các tác
động có thể sẽ thấp hơn, ngoại trừ trong
các tình huống cách xử lý hiện tại của
người lập báo cáo hiện rõ ràng là không
chính xác. Các sửa đổi đối với IFRS 7 sẽ
yêu cầu các công bố thông tin bổ sung mà
người lập báo cáo cần hiểu rõ.



Cải tiến hàng năm đối với Chuẩn mực kế toán IFRS – Lần thứ 11

Tháng 7 năm 2024, IASB đã xuất bản ‘Những cải tiến hàng năm đối với Chuẩn mực kế toán IFRS – Lần thứ 11’. Án phẩm này là tập hợp các sửa đổi đối với Chuẩn mực kế toán IFRS được IASB thảo luận trong chu kỳ dự án hiện tại để

cải tiến hàng năm. IASB sử dụng quá trình Cải tiến hàng năm để thực hiện các sửa đổi cần thiết nhưng không khẩn cấp đối với Chuẩn mực kế toán IFRS sẽ không được đưa vào như một phần của bất kỳ dự án nào khác.

Tóm tắt các vấn đề được giải quyết được trình bày dưới đây:

Chuẩn mực bị ảnh hưởng	Nội dung	Tổng hợp các thay đổi
IFRS 1 ‘Lần đầu tiên áp dụng Chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế’	Kế toán phòng ngừa rủi ro của người áp dụng lần đầu	Sửa đổi các đoạn B5–B6 của IFRS 1: - để cải thiện tính nhất quán với các yêu cầu trong IFRS 9 và - thêm các tham chiếu chéo để cải thiện khả năng hiểu IFRS 1.
IFRS 7 ‘Công cụ tài chính: Công bố thông tin’	Lợi nhuận hoặc lỗ khi dừng ghi nhận	Sửa đổi đoạn B38 của IFRS 7: - thay thế tham chiếu hết hiệu lực đến đoạn 27A của IFRS 7 bằng tham chiếu đến đoạn 72–73 của IFRS 13 ‘Đo lường giá trị hợp lý’ và - thay thế cụm từ ‘đầu vào không dựa trên dữ liệu thị trường có thể quan sát được’ bằng ‘đầu vào không thể quan sát được’ để làm cho cách diễn đạt nhất quán với cách diễn đạt trong đoạn 72 của IFRS 13.
Hướng dẫn thực hiện IFRS 7 ‘Công cụ tài chính: Công bố thông tin’	Công bố thông tin chênh lệch hoàn lại giữa giá trị hợp lý và giá giao dịch	Sửa đổi đoạn IG14 để làm cho văn bản của đoạn này phù hợp với các yêu cầu trong đoạn 28 của IFRS 7 và với văn bản và khái niệm trong IFRS 9 và IFRS 13.
	Giới thiệu và công bố thông tin rủi ro tín dụng	Cải thiện hướng dẫn đã ban hành trước đó bằng cách: - sửa đổi đoạn IG1 để làm rõ rằng hướng dẫn không nhất thiết phải minh họa tất cả các yêu cầu trong các đoạn được tham chiếu của IFRS 7 và - sửa đổi đoạn IG20B để đơn giản hóa việc giải thích các khía cạnh của các yêu cầu không được minh họa.
IFRS 9 ‘Công cụ tài chính’	Dừng ghi nhận các khoản nợ thuế	Sửa đổi đoạn 2.1(b)(ii) của IFRS 9 để thêm tham chiếu chéo đến đoạn 3.3.3 của IFRS 9 nhằm làm rõ rằng khi nghĩa vụ thuế đã được chấm dứt theo IFRS 9, bên thuê phải áp dụng đoạn 3.3.3 và ghi nhận bất kỳ khoản lãi hoặc lỗ nào phát sinh trong lãi hoặc lỗ.
	Giá giao dịch	Sửa đổi đoạn 5.1.3 của IFRS 9 để thay thế ‘giá giao dịch của bên giao dịch (như được định nghĩa trong IFRS 15)’ bằng ‘số tiền được xác định bằng cách áp dụng IFRS 15’ do có sự không nhất quán giữa 5.1.3 và các yêu cầu trong IFRS 15. Do đó, Phụ lục A của IFRS 9 cũng đã được sửa đổi để xóa thuật ngữ này.
IFRS 10 ‘Báo cáo tài chính hợp nhất’	Xác định ‘đơn vị đại diện thực tế’	Sửa đổi đoạn B74 của IFRS 10 ‘Báo cáo tài chính hợp nhất’ để sử dụng ngôn ngữ ít kết luận hơn và làm rõ rằng mối quan hệ được mô tả trong đoạn B74 chỉ là một ví dụ về trường hợp cần có xét đoán để xác định xem một bên có hành động như một đơn vị đại diện thực tế hay không.
IAS 7 ‘Báo cáo lưu chuyển tiền tệ’	Phương pháp chi phí	Sửa đổi đoạn 37 của IAS 7 để thay thế thuật ngữ ‘phương pháp giá thành’ bằng ‘theo giá thành’.

Ngày có hiệu lực

Các sửa đổi có hiệu lực từ các kỳ báo cáo hàng năm bắt đầu vào hoặc sau ngày 1 tháng 1 năm 2026, với việc cho phép áp dụng sớm.

Ảnh hưởng đến doanh nghiệp

Ít

Số lượng đơn vị bị ảnh hưởng
Các sửa đổi này thực hiện thay đổi đối với các lĩnh vực tương đối hẹp trong Chuẩn mực kế toán IFRS với sự đa dạng trong thực hành kế toán đã được thực hiện trước đây.

Thấp

Tác động lên các đơn vị bị ảnh hưởng
Các sửa đổi này hướng tới các cập nhật nhỏ cần thiết nhưng không khẩn cấp. Do đó, các sửa đổi này không có ảnh hưởng lớn.

Chuẩn mực có hiệu lực từ ngày 1 tháng 1 năm 2027

Các Chuẩn mực được thảo luận có hiệu lực đối với các kỳ báo cáo bắt đầu vào hoặc sau ngày 1 tháng 1 năm 2027.

Doanh nghiệp có thể áp dụng các Chuẩn mực mới này sớm tùy thuộc vào luật pháp địa phương và các yêu cầu của

Chuẩn mực cụ thể có liên quan. Các Chuẩn mực là:

- IFRS 18 'Trình bày và Công bố thông tin trong Báo cáo tài chính'
- IFRS 19 'Các công ty con không có Trách nhiệm Đại chúng: Công bố thông tin'

IFRS 18 ‘Trình bày và Công bố thông tin trong Báo cáo tài chính’

Tháng 4 năm 2024, IASB đã công bố chuẩn mực mới đầu tiên kể từ năm 2017. Chuẩn mực mới, IFRS 18 ‘Trình bày và Công bố thông tin trong Báo cáo tài chính’ thay thế IAS 1 và sẽ tác động đến mọi đơn vị lập báo cáo hiện đang sử dụng Chuẩn mực kế toán IFRS.

Việc công bố Chuẩn mực là giai đoạn cuối cùng của dự án Báo cáo tài chính chính, được thực hiện do thiếu các yêu cầu chi tiết trong IAS 1 cho các khoản mục sau:

- Phân loại thu nhập và chi phí trong báo cáo lãi hoặc lỗ
- Trình bày tổng phụ trong báo cáo lãi hoặc lỗ, và
- Tổng hợp và phân tách thông tin được trình bày trong báo cáo tài chính chính hoặc được công bố trong các thuyết minh.

Điều này dẫn đến sự đa dạng trong thực tế vì các doanh nghiệp xác định tổng phụ và các thông tin hiệu quả kinh doanh của riêng mình, khiến các nhà đầu tư khó so sánh hiệu quả tài chính giữa các doanh nghiệp.

Phạm vi

IFRS 18 được áp dụng bởi mọi doanh nghiệp đã lập báo cáo tài chính theo Chuẩn mực Kế toán IFRS.

Những thay đổi chính trong Chuẩn mực mới

Nhìn chung, phần lớn các thay đổi được thực hiện trong IFRS 18 tác động đến báo cáo lãi lỗ và các thuyết minh trong báo cáo tài chính, nhưng cũng có những thay đổi hạn chế đối với các yêu cầu cụ thể được nêu trong IAS 7 ‘Báo cáo lưu chuyển tiền tệ’. Chỉ có những thay đổi tối thiểu đối với các yêu cầu công bố thông tin bắt buộc đối với báo cáo trình bày thu nhập toàn diện, báo cáo về những thay đổi trong vốn chủ sở hữu và báo cáo tình hình tài chính. Mặc dù nhiều thay đổi đã được chuyển tiếp từ IAS 1, nhưng có một số thay đổi chính mà các đơn vị báo cáo cần lưu ý.

Thay đổi đối với các yêu cầu trình bày trong báo cáo lãi hoặc lỗ

Thay đổi chính được đưa ra bởi IFRS 18 là cách thức các đơn vị báo cáo sẽ cấu trúc báo cáo lãi hoặc lỗ của đơn vị.

Đầu tiên, Chuẩn mực đưa ra hai tổng phụ được định nghĩa mới:

- Lợi nhuận hoạt động, và
- Lợi nhuận trước hoạt động tài chính và thuế thu nhập.

Các tổng phụ bắt buộc mới này nhằm mục đích tăng khả năng so sánh bằng cách đảm bảo rằng thông tin được trình bày cho các nhà đầu tư là nhất quán giữa các đơn vị khác nhau. Ngoài ra, Chuẩn mực yêu cầu một đơn vị phân loại tất cả thu nhập và chi phí vào một trong năm loại sau:

- Hoạt động kinh doanh
- Đầu tư
- Tài chính
- Thuế thu nhập và
- Hoạt động ngừng kinh doanh.

Hoạt động đầu tư bao gồm thu nhập và chi phí từ các khoản đầu tư vào các công ty liên kết, liên doanh và các công ty con chưa hợp nhất, tiền mặt và các khoản tương đương tiền mặt, và bất kỳ tài sản nào khác (chẳng hạn như tiền mặt và các khoản tương đương tiền mặt) tạo ra lợi nhuận riêng biệt với các nguồn lực khác của đơn vị.

Hoạt động tài chính phân biệt giữa các giao dịch chỉ nhằm mục đích và các giao dịch không nhằm mục đích huy động vốn. Thu nhập và chi phí từ tất cả các khoản nợ phải trả phát sinh chỉ từ việc huy động vốn được bao gồm trong hoạt động này, cùng với một số yếu tố thu nhập hoặc chi phí lãi vay được ghi nhận bằng cách áp dụng các Chuẩn mực Kế toán IFRS khác. Hoạt động này, cùng với tổng phụ cho lợi nhuận trước khi hoạt động tài chính và thuế thu nhập cho phép các nhà đầu tư đánh giá hiệu suất của đơn vị báo cáo trước các tác động của các thỏa thuận tài chính.

Các hoạt động thuế thu nhập và ngừng hoạt động bao gồm thu nhập và chi phí phát sinh từ việc áp dụng IAS 12 và bất kỳ chênh lệch tỷ giá hối đoái liên quan nào, và IFRS 5 'Tài sản dài hạn ngừng hoạt động' được nắm giữ để bán' tương ứng.

Cuối cùng, hoạt động kinh doanh bao gồm tất cả các khoản mục khác của thu nhập và chi phí không được phân bổ cho một trong bốn hoạt động khác. Đây là hoạt động mặc định, do đó, điều quan trọng cần lưu ý là hoạt động này sẽ bao gồm thu nhập và chi phí từ các hoạt động kinh doanh chính của một đơn vị, bất kể thu nhập hoặc chi phí đó có biến động hay bất thường hay không. Tổng phụ lợi nhuận hoạt động không chỉ cung cấp thước đo hiệu suất trong quá khứ, mà còn là điểm khởi đầu để dự báo dòng tiền trong tương lai của một đơn vị.

Chênh lệch tỷ giá hối đoái

IFRS 18 yêu cầu chênh lệch tỷ giá hối đoái phải được phân loại vào cùng một danh mục của báo cáo lãi lỗ như thu nhập và chi phí từ các khoản mục tạo ra chênh lệch tỷ giá hối đoái. Điều này có nghĩa là, ví dụ, chênh lệch tỷ giá hối đoái đối với các khoản vay ngân hàng sẽ được phân loại vào danh mục tài chính. Tuy nhiên, nếu việc phân loại chênh lệch tỷ giá hối đoái theo cách này sẽ phát sinh chi phí không đáng có, thì một đơn vị được phép phân loại chúng vào danh mục hoạt động.

Doanh nghiệp cần chú ý cẩn thận đến các yêu cầu cụ thể có trong Chuẩn mực này để phân loại thu nhập và chi phí từ các hợp đồng hỗn hợp và lãi lỗ theo giá trị hợp lý trên các công cụ phái sinh.

Các doanh nghiệp có hoạt động kinh doanh chính cụ thể

Khi một đơn vị báo cáo đánh giá rằng khoản đầu tư vào tài sản là hoạt động kinh doanh chính, thu nhập và chi phí được chia thành hoạt động đầu tư và hoạt động kinh doanh, tùy thuộc vào cách hạch toán tài sản. Đối với tất cả tài sản được hạch toán theo phương pháp vốn chủ sở hữu, thu nhập và chi phí được đưa vào hoạt động đầu tư và đối với tất cả các tài sản khác thu nhập và chi phí được đưa vào hoạt động kinh doanh.

Khi một đơn vị báo cáo đánh giá rằng mình cung cấp tài chính cho khách hàng là hoạt động kinh doanh chính, thì theo Chuẩn mực mới đơn vị đó phải phân loại thu nhập và chi phí từ các khoản nợ liên quan đến việc cung cấp khoản tài chính đó trong hoạt động kinh doanh.

Đối với các đơn vị báo cáo như công ty đầu tư, tổ chức tài chính và công ty bảo hiểm, nhiều hoạt động kinh doanh chính của các công ty này sẽ thuộc hoạt động đầu tư hoặc tài chính. Do đó, các khoản thu nhập và chi phí cho các hoạt động này sẽ cần được đưa vào hoạt động kinh doanh và việc đánh giá thành phần nào nên được đưa vào từng hoạt động có thể gây ra khó khăn thách thức. Doanh nghiệp nên cân nhắc cẩn thận các yêu cầu được nêu trong Chuẩn mực.

Do đó, việc đánh giá các hoạt động kinh doanh chính của một đơn vị sẽ là một xét đoán quan trọng có thể ảnh hưởng đáng kể đến khu vực nơi các mục xuất hiện trong báo cáo lãi hoặc lỗ. Đặc biệt, điều này có thể rất khó khăn đối với các nhóm doanh nghiệp hỗn hợp và các nhóm đơn vị báo cáo cung cấp nhiều dịch vụ.

Các yêu cầu mới cần đưa vào các thuyết minh cho báo cáo tài chính

Chuẩn mực này cũng đưa ra các yêu cầu công bố thông tin mới, ngoài các thông tin công bố được chuyển tiếp từ IAS 1, để bổ sung cho các báo cáo tài chính chính. Thông tin cần công bố bao gồm:

- Các đo lường đánh giá hiệu quả kinh doanh do ban giám đốc xác định và
- Chi phí cụ thể theo bản chất.

Các đo lường hiệu quả kinh doanh do ban giám đốc xác định

Để giải quyết sự đa dạng trong thực tế đối với việc áp dụng 'các đo lường hiệu quả kinh doanh thay thế' và bất kỳ phương pháp đo lường hiệu quả nào không theo nguyên tắc kế toán chung, IFRS 18 giới thiệu khái niệm về 'đo lường hiệu quả kinh doanh do ban giám đốc xác định' (MPM).

MPM là tổng phụ của thu nhập và chi phí ngoài những mục được liệt kê trong IFRS 18 hoặc được yêu cầu cụ thể bởi một IFRS khác, mà một đơn vị sử dụng:

- Trong công bố thông tin công khai ngoài phạm vi báo cáo tài chính, và/hoặc
- Để truyền đạt cho người sử dụng báo cáo tài chính quan điểm của ban giám đốc về một khía cạnh của hiệu quả tài chính của toàn bộ đơn vị.

Bên cạnh bất kỳ MPM nào được công bố, một đơn vị báo cáo cũng sẽ được yêu cầu công bố thông tin bao gồm:

- Đối chiếu giữa MPM với tổng hoặc tổng phụ theo IFRS 18 có thể so sánh trực tiếp nhất theo yêu cầu của một IFRS khác
- Mô tả về cách MPM truyền đạt quan điểm của ban giám đốc và cách tính toán
- Giải thích về những thay đổi đối với MPM được công bố hoặc cách tính toán và
- Tuyên bố chỉ ra rằng các phương pháp đo lường được sử dụng phản ánh quan điểm của ban giám đốc về hiệu quả tài chính của toàn bộ đơn vị và chỉ ra rằng phương pháp đó không phải lúc nào cũng có thể so sánh trực tiếp với bất kỳ phương pháp đo lường khác có chung các tiêu đề và mô tả tương tự do các đơn vị báo cáo khác cung cấp.

Những công bố thông tin này sẽ được yêu cầu đối với bất kỳ đo lường nào đáp ứng định nghĩa về MPM. Khi doanh nghiệp áp dụng, thông tin này phải được đưa vào một thuyết minh duy nhất trong báo cáo tài chính của đơn vị báo cáo. Một điểm quan trọng cần lưu ý là MPM được công bố trong một bộ báo cáo tài chính sẽ phải chịu kiểm toán như việc công bố thông tin về lãi trên cổ phiếu.

Hướng dẫn cập nhật về việc tổng hợp và phân tách thông tin

Chuẩn mực cung cấp hướng dẫn cụ thể để đảm bảo việc tổng hợp và phân tách trong các báo cáo tài chính là nhất quán và cung cấp cho các nhà đầu tư thông tin họ cần để phân tích. Các nguyên tắc cơ bản nêu trong IFRS 18 yêu cầu các đơn vị báo cáo:

- Tổng hợp hoặc phân tách các mục dựa trên việc chúng có cùng đặc điểm hay có các đặc điểm khác nhau
- Đảm bảo rằng phương pháp nhóm các mục không làm mất đi các thông tin quan trọng hoặc làm giảm sự hiểu biết của người đọc báo cáo tài chính, và
- Áp dụng tổng hợp hoặc phân tách dựa trên các đặc điểm trong cả báo cáo tài chính và các thuyết minh cho báo cáo tài chính.

Thay đổi về cách trình bày chi phí trong hoạt động kinh doanh

Tương tự như IAS 1, IFRS 18 yêu cầu một đơn vị phải trình bày theo cách có cấu trúc và có ý nghĩa các chi phí hoạt động dựa trên bản chất hoặc chức năng của chúng. Điều này có nghĩa là một số đơn vị có thể quyết định phân loại một số chi phí theo bản chất và các chi phí khác theo chức năng. Chuẩn mực yêu cầu các đơn vị trình bày chi phí được phân loại theo chức năng cũng phải công bố thông tin số tiền khấu hao, phân bổ, phúc lợi của nhân viên, khoản lỗ suy giảm và ghi giảm hàng tồn kho được bao gồm trong mỗi dòng trong hoạt động kinh doanh của báo cáo lãi lỗ.

Những ảnh hưởng đối với các chuẩn mực khác

Những sửa đổi đối với IAS 7 và Chuẩn mực này yêu cầu các đơn vị phải sử dụng tổng lợi nhuận hoạt động kinh doanh như được định nghĩa trong IFRS 18 làm điểm khởi đầu để báo cáo dòng tiền từ các hoạt động kinh doanh theo phương pháp gián tiếp. Ngoài ra, cách trình bày lãi suất và cổ tức thay thế trước đây cũng được loại bỏ để đơn giản hóa việc lập báo cáo và giảm tính phức tạp trong quá trình lập báo cáo tài chính.

Ở những khu vực khác, các yêu cầu của IAS 33 về 'Thu nhập trên mỗi cổ phiếu' (EPS) đã được sửa đổi để cho phép một đơn vị công bố thông tin EPS bổ sung ngoài việc báo cáo thông tin EPS cơ bản và pha loãng. Tuy nhiên, các thông tin bổ sung chỉ có thể được đưa vào phép tính EPS nếu từ số là tổng hoặc tổng phụ được xác định trong IFRS 18 hoặc MPM. IAS 34 'Báo cáo tài chính giữa niên độ' cũng đã được cập nhật để yêu cầu công bố thông tin về MPM trong báo cáo tài chính giữa niên độ và hướng dẫn hiện được cung cấp về cách xử lý tổng phụ trong báo cáo tài chính giữa niên độ.

Ngày có hiệu lực của IFRS 18

Chuẩn mực có hiệu lực từ các kỳ báo cáo hàng năm bắt đầu từ hoặc sau ngày 1 tháng 1 năm 2027, cho phép các doanh nghiệp báo cáo và các kiểm toán viên của đơn vị có thời gian để chuẩn bị phù hợp cho quá trình chuyển đổi sang IFRS 18. Doanh nghiệp được áp dụng sớm Chuẩn mực. Doanh nghiệp lưu ý quan trọng rằng IFRS 18 phải được áp dụng hồi tố, do đó, cần phải trình bày lại tất cả thông tin so sánh khi Chuẩn mực được áp dụng.

Ảnh hưởng đến doanh nghiệp

Nhiều

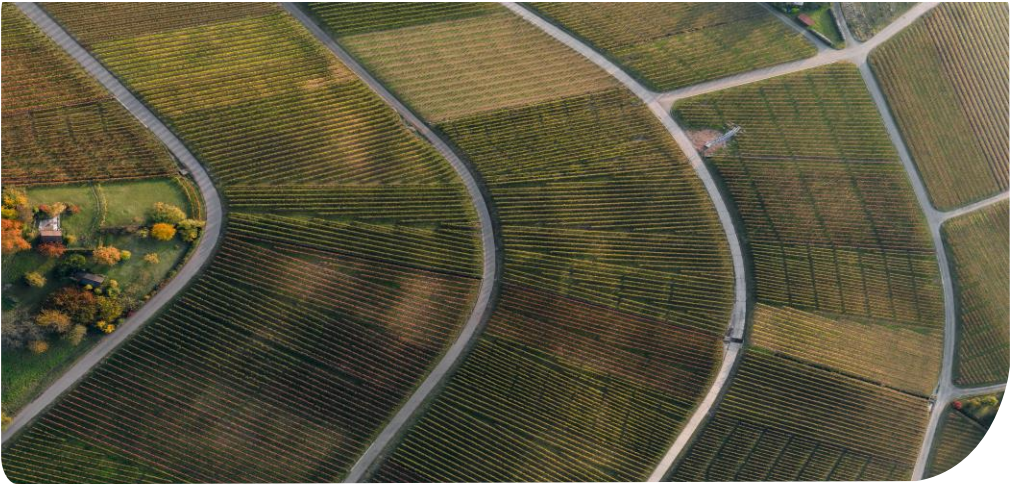
Số lượng đơn vị bị ảnh hưởng

Mọi đơn vị lập báo cáo tài chính theo Chuẩn mực kế toán IFRS sẽ cần phải hiểu và áp dụng IFRS 18.

Trung bình

Tác động lên các đơn vị bị ảnh hưởng

Mặc dù về thông tin trình bày, một số yêu cầu mới này có vẻ đơn giản, nhưng có thể có một số thách thức đáng kể trong việc thay đổi hệ thống và quy trình lưu giữ hồ sơ và kế toán hiện có, cũng như những thay đổi về cách trình bày báo cáo tài chính. Do đó, các đơn vị không nên đánh giá thấp những thách thức khi áp dụng Chuẩn mực này và bắt đầu quá trình chuyển đổi của mình sớm hơn dự kiến vì cần phải cung cấp các số liệu so sánh được lập trên cùng cơ sở bắt đầu từ hoặc sau ngày 1 tháng 1 năm 2027.



IFRS 19 ‘Các công ty con không có Trách nhiệm Đại chúng: Công bố thông tin’

Tháng 5 năm 2024, IASB đã ban hành IFRS 19 ‘Các công ty con không Trách nhiệm Đại chúng: Công bố thông tin’. Chuẩn mực mới tạo ra một tập hợp các công bố thông tin được thu gọn mà một số đơn vị trong phạm vi có thể lựa chọn áp dụng thay cho các yêu cầu công bố thông tin được nêu trong các Chuẩn mực kế toán IFRS khác. IFRS 19 sẽ áp dụng cùng với các chuẩn mực khác, đối với các công ty con đủ điều kiện áp dụng các yêu cầu về đo lường, ghi nhận và trình bày được nêu trong các Chuẩn mực kế toán IFRS khác và các công bố đã sửa đổi được nêu trong IFRS 19.

Việc ban hành Chuẩn mực này là giai đoạn cuối cùng của dự án ‘Công bố sáng kiến— Soát xét mức độ chuẩn mực mục tiêu về công bố thông tin’ ra đời do các công ty con gặp khó khăn trong việc đáp ứng các yêu cầu báo cáo thông tin cho đơn vị mẹ của họ để sử dụng trong các báo cáo tài chính hợp nhất. Khi báo cáo cho công ty mẹ áp dụng Chuẩn mực kế toán IFRS đầy đủ, các công ty con phải áp dụng các yêu cầu về ghi nhận và đo lường trong Chuẩn mực kế toán IFRS. Điều này dẫn đến những trường hợp khó khăn cho các đơn vị đủ điều kiện áp dụng IFRS cho các Đơn vị vừa và nhỏ (SME) cho báo cáo riêng của họ. IFRS cho các SME có ít yêu cầu công bố thông tin hơn so với việc áp dụng đầy đủ IFRS; tuy nhiên, các yêu cầu về ghi nhận và đo lường khác với các yêu cầu của Chuẩn mực kế toán IFRS đầy đủ. Do đó, một số công ty con lựa chọn không áp dụng đơn giản hóa công bố thông tin theo IFRS cho các SME vì điều này dẫn đến việc kế toán bổ sung để điều chỉnh thông tin báo cáo cho đơn vị mẹ với các nguyên tắc ghi nhận và đo lường theo IFRS đầy đủ.

Chuẩn mực mới này nhằm mục đích tạo ra một lựa chọn phù hợp hơn cho các công ty con không có trách nhiệm giải trình trước công chúng. Các đơn vị đủ điều kiện sẽ có thể lựa chọn áp dụng IFRS 19, có cùng các nguyên tắc ghi nhận, đo lường và trình bày như các Chuẩn mực Kế toán IFRS đầy đủ, nhưng cho phép công bố thông tin trong hầu hết các hạng mục cụ thể.

Ảnh hưởng đến doanh nghiệp

- ít

Số lượng đơn vị bị ảnh hưởng

Các sửa đổi này thực hiện thay đổi đối với các lĩnh vực tương đối hẹp trong Chuẩn mực kế toán IFRS với sự đa dạng trong trình hành kế toán đã được thực hiện trước đây.
- Thấp

Tác động lên các đơn vị bị ảnh hưởng

Các sửa đổi này hướng tới các cập nhật nhỏ cần thiết nhưng không khẩn cấp. Do đó, các sửa đổi này không có ảnh hưởng lớn.



Liên hệ

Văn phòng Hà Nội



Nguyễn Hồng Hà

Phó Tổng Giám đốc

Dịch vụ Kiểm toán và tư vấn IFRS

T +84 24 3850 1601

E HongHa.Nguyen@vn.gt.com

Văn phòng TP. Hồ Chí Minh



Daniel De Waal

Phó Tổng Giám đốc

Dịch vụ Kiểm toán và tư vấn IFRS

T +84 28 3910 9131

E Daniel.DeWaal@vn.gt.com